TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĐ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ	*NĐ, ngày 29 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĐ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ P1ên toà: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Nhàn Khánh Phú.

2. Ông Hồ Sỹ Đét.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2024/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại P1ên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của họ là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị P, sinh năm 1997; Nơi thường trú: Xã TQ, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành P1, sinh năm 1977; Nơi thường trú: Xã TQ, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Nguyễn Thị Mỹ D1 và cháu Nguyễn Thành D2 theo đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý của chị Lương Thị P: Bà Cao Thị Thương là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị P, sinh năm: 1997 và anh Nguyễn Thành P1, sinh năm: 1977.

- Về con chung: Chị Lương Thị P và anh Nguyễn Thành P1 thỏa thuận với nhau là giao cháu Nguyễn Thành D2, sinh ngày 04/01/2015 cho anh P1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi)

và giao cháu Nguyễn Thị Mỹ D1, sinh ngày 04/9/2021 cho chị Lương Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lương Thị P và anh Nguyễn Thành P1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Thành P1 và chị Lương Thị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lương Thị P và anh Nguyễn Thành P1 đều khai không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lương Thị P phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; anh Nguyễn Thành P1 phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tại P1ên toà, chị Lương Thị P và anh Nguyễn Thành P1 đã thoả thuận với nhau là chị Lương Thị P phải chịu nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí mà chị P đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002297 ngày 24/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế; chị P đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ;
- Chi cục THADS huyện NĐ;
- UBND xã TQ;
- Đương sự;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu án văn; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA P1ÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA P1ÊN TÒA**

Hồ Sỹ Đét **Nguyễn Nhàn Khánh Phú** **Nguyễn Văn Mạnh**